

PROJECT BUSINESS CASE

1. Chiến lược

Chủ đề	Nội dung xem xét
1.1 Nhu cầu kinh doanh	Ứng dụng quản lý kho hàng giúp doanh nghiệp theo dõi lượng hàng tồn kho, nhập - xuất kho và quản lý các giao dịch liên quan. Hệ thống hỗ trợ nhiều người dùng với các vai trò khác nhau, cung cấp báo cáo chi tiết về tình trạng kho, giúp tối ưu hóa hoạt động kinh doanh.
1.2 Tổng quan tổ chức	Đơn vị yêu cầu: Công ty TNHH ABC chuyên về kinh doanh bán lẻ các mặt hàng gia dụng, đồ làm bếp, đồ trang trí nhà cửa.
1.3 Đóng góp vào mục tiêu chính	Hệ thống giúp tối ưu hóa quản lý kho, giảm thiểu sai sót trong kiểm kê hàng hóa, nâng cao hiệu quả vận hành.
1.4 Các bên liên quan	Nhân viên nhập hàng, nhân viên xuất hàng, quản lý kho (3 người), admin hệ thống.
1.5 Cơ cấu hiện tại	Hệ thống hiện tại sử dụng quy trình thủ công, chưa có ứng dụng chuyên biệt để quản lý kho hàng.
1.6 Phạm vi	<ul style="list-style-type: none">Tối thiểu: Hệ thống hỗ trợ nhập - xuất kho, kiểm kê hàng hóa.Mức trung bình: Báo cáo hàng tồn, xuất nhập theo tuần, tháng.Tối đa: Tích hợp với phần mềm kế toán, kiểm kê tự động, gửi email báo cáo.
1.7 Hạn chế	Thời gian phát triển, khả năng tích hợp với hệ thống kế toán hiện có.
1.8 Phụ thuộc	Dữ liệu hàng hóa phải được cập nhật chính xác từ kho thực tế.
1.9 Lợi ích chiến lược	Giảm sai sót trong kiểm kê, cải thiện quy trình vận hành kho, tiết kiệm thời gian quản lý.

1.10 Rủi ro chiến lược	Rủi ro về bảo mật dữ liệu, sự thay đổi của hệ thống kế toán hiện có.
1.11 Yếu tố thành công quan trọng	Giao diện dễ sử dụng, tích hợp hiệu quả với phần mềm kế toán, đảm bảo tính bảo mật và chính xác.

2. Đánh giá các phương án

Chủ đề	Nội dung xem xét
2.1 Danh sách các phương án	<ul style="list-style-type: none">• Phát triển nội bộ• Thuê ngoài• Kết hợp cả hai
2.2 Cơ hội đổi mới và hợp tác	Sử dụng công nghệ mới, tích hợp trong kiểm kê tự động.
2.3 Các phương án cung cấp dịch vụ	Nhóm sinh viên tự chọn theo sở trường, có sự hướng dẫn từ giáo viên.
2.4 Các phương án triển khai	Chia thành 5 giai đoạn: Phân tích & Thiết kế, Phát triển, Tích hợp, Kiểm thử, Triển khai.
2.5 Đánh giá chi tiết các phương án	Đánh giá lợi ích, chi phí, mức độ phức tạp của từng phương án.
2.6 Định lượng rủi ro và phân tích độ nhạy	Rủi ro bảo mật, sai lệch dữ liệu kiểm kê, tích hợp không thành công.
2.7 Đánh giá lợi ích	Cải thiện hiệu suất quản lý kho, giảm sai sót kiểm kê, tiết kiệm thời gian.
2.8 Phương án ưu tiên	Phát triển nội bộ với nhóm lập trình viên có kinh nghiệm, áp dụng công nghệ phù hợp.

3. Khía cạnh thương mại

Chủ đề	Nội dung xem xét
3.1 Yêu cầu đầu ra	Hệ thống cần hỗ trợ nhập - xuất kho, kiểm kê tự động, báo cáo theo tuần, tháng và gửi báo cáo về mail quản lý kho
3.2 Các phương án cung cấp nguồn lực	Phát triển nội bộ
3.3 Cơ chế thanh toán	Không áp dụng do phát triển nội bộ.
3.4 Phân bổ và chuyển giao rủi ro	Đội phát triển chịu trách nhiệm chính về rủi ro kỹ thuật.
3.5 Thời hạn hợp đồng	Hợp đồng có thời hạn 3 tháng
3.6 Các vấn đề về nhân sự	Không có nhân sự bị ảnh hưởng.
3.7 Tiến độ triển khai	Dự kiến triển khai trong 3 tháng.

4. Khả năng chi trả

Chủ đề	Nội dung xem xét
4.1 Ngân sách dựa trên chi phí vòng đời	Chi phí phát triển nội bộ, chi phí bảo trì và nâng cấp hệ thống.
4.2 Giai đoạn PSA	Không áp dụng.
4.3 Tài khoản thu nhập và chi phí	Không áp dụng.
4.4 Bảng cân đối kế toán	Không áp dụng.
4.5 Dòng tiền	Không áp dụng.

5. Tính khả thi

Chủ đề	Nội dung xem xét
--------	------------------

5.1 Các dự án tương tự	<ul style="list-style-type: none">• Odoo Inventory: Một hệ thống quản lý kho mã nguồn mở, hỗ trợ quản lý nhập - xuất kho, kiểm kê tự động và báo cáo.• SAP Warehouse Management: Hệ thống ERP chuyên sâu, giúp các doanh nghiệp tối ưu hóa quy trình quản lý kho hàng.• Zoho Inventory: Giải pháp phần mềm giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ theo dõi hàng tồn kho và tích hợp với hệ thống kế toán.
5.2 Vai trò dự án	<ul style="list-style-type: none">• Người quyết định đầu tư: Ban quản lý cấp cao của Công ty TNHH ABC.• Chủ sở hữu chịu trách nhiệm chính (SRO): Trưởng bộ phận Công Nghệ Thông Tin của Công ty TNHH ABC.• Quản lý dự án: Trưởng nhóm phát triển phần mềm.• Các vai trò quan trọng khác:• Nhà phát triển phần mềm: Chịu trách nhiệm thiết kế và xây dựng hệ thống.• Quản trị viên cơ sở dữ liệu: Quản lý dữ liệu, đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu.• Nhóm kiểm thử (QA): Đảm bảo chất lượng phần mềm trước khi triển khai.
5.3 Kế hoạch dự án	<ul style="list-style-type: none">• Giai đoạn 1: Phân tích yêu cầu (0.5 tháng).• Giai đoạn 2: Thiết kế hệ thống và cơ sở dữ liệu (0.5 tháng).• Giai đoạn 3: Phát triển phần mềm 1 tháng).• Giai đoạn 4: Kiểm thử và tinh chỉnh (1 tháng).• Giai đoạn 5: Triển khai từng phần.• Giai đoạn 6: Bàn giao và bảo trì (liên tục).
5.4 Quản lý hợp đồng	<ul style="list-style-type: none">• Hợp đồng sẽ bao gồm điều khoản bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật sau khi bàn giao.• Đội ngũ triển khai và đội ngũ quản lý sẽ phối hợp chặt chẽ để đảm bảo quá trình chuyển giao diễn ra suôn sẻ.

5.5 Chiến lược quản lý rủi ro	<ul style="list-style-type: none">• Rủi ro kỹ thuật: Lỗi phần mềm, hiệu suất không đạt yêu cầu.• Giải pháp: Kiểm thử liên tục, áp dụng phương pháp tích hợp và triển khai liên tục (CI/CD).• Rủi ro tích hợp: Phần mềm không đồng bộ với hệ thống kế toán. Giải pháp: Kiểm tra tích hợp từ sớm, làm việc với đối tác phần mềm kế toán.• Rủi ro bảo mật: Dữ liệu có thể bị xâm nhập hoặc đánh cắp. Giải pháp: Cơ chế phân quyền chặt chẽ, mã hóa dữ liệu.• Rủi ro thay đổi yêu cầu: Khách hàng thay đổi yêu cầu giữa chừng. Giải pháp: Áp dụng mô hình phát triển linh hoạt (Agile) để dễ dàng điều chỉnh.
5.6 Kế hoạch dự phòng	<ul style="list-style-type: none">• Trường hợp hệ thống gặp lỗi khi triển khai:• Có kế hoạch quay lại hệ thống cũ (rollback) nếu cần thiết.• Trường hợp tích hợp thất bại với hệ thống kế toán:• Chuẩn bị phương án nhập dữ liệu thủ công tạm thời.• Trường hợp thiếu nhân sự hoặc trì hoãn tiến độ:• Điều chỉnh lại kế hoạch, phân bổ nguồn lực linh hoạt để đảm bảo tiến độ chung.

HẾT